

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX
V/v báo cáo nhu cầu kinh phí hỗ trợ
đào tạo nghề cho thanh niên là bộ
đội xuất ngũ năm 2021 và dự toán
năm 2022.

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp của Sở Tài chính tại Công văn số 2094/STC-QLNS ngày 13/7/2021; UBND tỉnh Bình Định báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách đào tạo nghề cho thanh niên là bộ đội xuất ngũ được quy định tại Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 năm 2021 và năm 2022 của tỉnh Bình Định; cụ thể như sau:

1. Năm 2021:

- Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện: 17.729 triệu đồng;

(Chi tiết phụ lục I kèm theo)

- Kinh phí đã bố trí trong định mức dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương: 0 triệu đồng;

- Số kinh phí còn thiếu đề nghị NSTW hỗ trợ : 17.729 triệu đồng.

2. Năm 2022:

- Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện: 28.983 triệu đồng;

(Chi tiết phụ lục II kèm theo)

- Số kinh phí còn thiếu đề nghị NSTW hỗ trợ : 28.983 triệu đồng.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, thẩm định và bổ sung kinh phí để địa phương thực hiện./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Các Sở: TC, GDĐT;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC I

(Kèm theo công văn số /UBND-VX ngày /7/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

Số TT	Tên cơ sở GDNN	Tổng số đối tượng	Nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2021 (1.000 đồng)				Ghi chú
			Tổng	Trong đó			
				Chi phí đào tạo	Chi hỗ trợ tiền ăn	Chi hỗ trợ tiền đi lại	
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7	
1	Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải (Sở Giao thông Vận Tải)	550	8.799.485	6.848.685	1.840.800	110.000	
2	Công ty Cổ phần Đào tạo Lái xe Miền Trung	150	2.272.450	1.787.200	455.250	30.000	
3	Công ty Cổ phần Đào tạo Lái xe Tây Sơn	210	3.409.600	2.500.000	867.600	42.000	
4	Công ty TNHH TH Trung Lương	200	3.247.180	2.380.900	826.280	40.000	
TỔNG CỘNG		1.110	17.728.715	13.516.785	3.989.930	222.000	

PHỤ LỤC II*(Kèm theo công văn số**/UBND-VX ngày**/7/2021 của UBND tỉnh Bình Định)*

Số TT	Tên cơ sở GDNN	Tổng số đối tượng	Nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022 (1.000 đồng)				Ghi chú
			Tổng	Trong đó			
				Chi phí đào tạo	Chi hỗ trợ tiền ăn	Chi hỗ trợ tiền đi lại	
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7	
1	Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải (Sở Giao thông Vận Tải)	600	9.809.500	7.803.500	1.910.000	96.000	
2	Công ty Cổ phần Đào tạo Lái xe Miền Trung	170	2.564.170	2.018.370	511.800	34.000	
3	Công ty Cổ phần Đào tạo Lái xe Tây Sơn	400	6.510.800	5.050.800	1.380.000	80.000	
4	Công ty TNHH TH Trung Lương	600	10.098.840	7.500.000	2.478.840	120.000	
TỔNG CỘNG		1.770	28.983.310	22.372.670	6.280.640	330.000	